TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HSST
Ngày: 27/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/** Ông **Lê Đức Dũng**

2/ Bà **Vũ Thị Thùy Dương**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Thái Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa*:

Bà **Phạm Thị Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2023/TLST - HS ngày 17/10/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2023/QĐXXST - HS ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tú P (tên gọi khác: Lagu, G), sinh năm 1984, tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký thường trú: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: phật; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 8/12; con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1954 (còn sống); chưa có vợ con;

- Tiền án, tiền sự: không

- Nhân thân:

+ Ngày 05/7/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 409/2006/HSST.

+ Ngày 23/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 66/2011/HSST.

+ Ngày 01/02/2016, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 65/2016/HSST.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/8/2023 và tạm giam cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện C.

- *Bị hại*: anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Vòng Nhằn K, sinh năm 1977
Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)
- Người làm chứng:
1. Lâm Lộc M2, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
2. Nguyễn Hoàng P1, sinh năm 1996 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút phút ngày 11/5/2021, Nguyễn Tú P đến nhà anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1971 thường trú tại ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai để mượn xe đi công việc. Khi tới nhà anh H, P không thấy anh H đâu, chỉ thấy chị Lâm Lộc M2, sinh năm 1978 là em dâu của anh H đang ở trong nhà, P hỏi chị M2 để mượn chiếc xe mô tô Dream biển số 60T1-3186 của anh H, do trên xe không có sẵn chìa khóa, lúc này P nhìn thấy chiếc xe môtô biển số 60B6-529.28 của anh H để ở gần đó có sẵn chìa khóa xe nên P nói "chỉ có xe Wave có chìa khóa", vừa nói P vừa dùng tay quay đầu xe mô tô biển số 60B6-529.28 lại, leo lên xe nổ máy và điều khiển chạy thẳng ra đường. Lúc P lấy xe đi, P không hỏi chị M2 để mượn xe, không nhìn nên không biết chị M2 đang ở đâu mà tự ý lấy xe đi. Chị M2 trong nhà anh H chạy ra, thấy P lấy xe thì la lên "Anh H ơi, thằng G lấy xe anh kìa", anh H từ trong nhà chạy ra và đuổi theo nhưng không kịp.

Sau khi lấy trộm chiếc xe trên của anh H, P điều khiển xe chạy về hướng xã X, khi đi ngang qua rẫy bơ của ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1970 thường trú tại ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, P nhìn thấy nhiều cây bơ đang có trái nên nảy sinh ý định hái trộm. Quan sát không thấy ai, P dừng xe lại rồi đứng ngoài hàng rào, dùng tay hái trộm. Khi P đang hái trộm được 02 trái bơ thì anh Nguyễn Hoàng P1, sinh năm 1996 thường trú tại ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai đi ngang qua phát hiện, truy hô nên P bỏ chạy, bỏ lại chiếc xe mô tô biển số 60B6-529.28 tại hiện trường và bỏ trốn lên Thành phố Hồ Chí Minh và sinh sống ở nhiều nơi khác nhau. Ngày 01/8/2023 Nguyễn Tú P đến Công an phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá số 24/KL-HĐĐG ngày 14/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản định giá huyện C xác định chiếc xe Honda Blade biển số 60B6-529.28 có giá trị là 11.700.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 60B6-529.28. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên do anh Huỳnh Văn H đứng tên chủ sở hữu và thuộc sở hữu hợp pháp của anh H, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho H theo quy định pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Văn H đã nhận lại chiếc xe bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSCM ngày 16/10/2023, Viện Kiểm sát nhân huyện C đã truy tố bị cáo Nguyễn Tú P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tú P mức án từ 08 đến 10tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tú P nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/5/2021, tại nhà của anh Huỳnh Văn H thuộc ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai, lợi dụng sự sơ hở của anh Huỳnh Văn H trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Tú P đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 60B6-529.28. Tại Kết luận định giá số 24/KL-HĐĐG ngày 14/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản định giá huyện C xác định chiếc xe Honda Blade biển số 60B6-529.28 có giá trị là 11.700.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tú P đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là công dân đã trưởng thành, bị cáo đã 03 lần bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo không lo tu chí, rèn luyện bản thân, mà bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Từ những nhận xét và đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: anh Huỳnh Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 60B6-529.28 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh H nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tú P (G, L) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tú P (G, L) 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 02/8/2023.

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể, từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Trung